

# NGHIÊN CỨU TÍNH TÍCH CỰC HỌC TẬP CỦA HỌC VIÊN CAO HỌC (NGHIÊN CỨU TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN)

RESEARCH ON LEARNING POSITIVITY OF MASTER'S STUDENTS  
(RESEARCH CONDUCTED AT SAIGON UNIVERSITY)

LÊ CHI LAN<sup>(\*)</sup>, ĐỖ ĐÌNH THÁI

<sup>(\*)</sup>Trường Đại học Sài Gòn, *chilansgu.kt@gmail.com*

THÔNG TIN	TÓM TẮT
<p>Ngày nhận: 02/02/2021 Ngày nhận lại: 12/3/2021 Duyệt đăng: 25/3/2021 Mã số: TCKH-S01T3-B07-2021 ISSN: 2354 – 0788</p> <p><b>Từ khóa:</b> tính tích cực, sự chuẩn bị cho việc học, học viên cao học, tính chủ động trong học tập.</p> <p><b>Key words:</b> positivity, preparation for learning, master's students, autonomy in learning.</p>	<p>Giáo dục sau đại học đóng vai trò cung cấp những kiến thức và kỹ năng sâu rộng hơn để cho học viên cao học tham gia vào thị trường lao động. Trong nghiên cứu về thực trạng tính tích cực trong học tập của học viên cao học, bài viết đã chỉ ra có 3 nhân tố thể hiện tính tích cực của học viên cao học gồm: sự chuẩn bị trước khi bắt đầu học, sự học tập trong lớp, sự học tập sau khi kết thúc học phần. Tính tích cực trong học tập của học viên cao học cao sẽ giúp họ chủ động trong quá trình học tập. Ngoài ra, các nhân tố trên có mối tương quan với nhau, trong đó học viên có tính chủ động học tập khi bắt đầu vào học tập là nhân tố then chốt đánh giá tính tích cực của học viên cao học.</p> <p><b>ABSTRACTS</b> Postgraduate education plays the role of providing a broader range of knowledge and skills for master's students to enter the labor market. In the research on the state of learning positivity of master's students, the article has shown that there are 3 factors that show the positivity of master's students, including: preparation before starting study, the learning in class, learning after the end of the module. The academic activeness of master's students will help be active in their learning process. In addition, the above factors are correlated with each other. Among them, students actively learning at the beginning is a key factor in assessing the positivity of master's students.</p>

## 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Ngày nay, chúng ta đang sống trong thời kỳ của sự bùng nổ thông tin và khoa học kỹ thuật phát triển mạnh mẽ hơn lúc nào hết, với lượng tri thức ngày càng phong phú và đa dạng, nhu

cầu nhận thức của con người là vô cùng, nhưng đời sống của một cá nhân lại bị giới hạn bởi không gian và thời gian. Thời gian đào tạo ở trường là có giới hạn trong khi hình thức giáo dục truyền thống đã bộc lộ nhiều hạn chế, khó

lượng kiến thức được ứng dụng của một con người được đào tạo ở một lĩnh vực cụ thể nào đó chỉ có khoảng 20% kiến thức học được ở nhà trường và 80% số kiến thức còn trống là do nhu cầu công việc của đời sống không học được từ nhà trường [4]. Tính tích cực học tập là một phẩm chất vô cùng quý giá của người học trong xã hội hiện đại và giữ một vai trò đặc biệt trong việc nâng cao hiệu quả của quá trình dạy học. Việc nghiên cứu tính tích cực trong học tập của học viên cao học, đưa ra biện pháp nhằm phát huy tính tích cực trong học tập của học viên ở các chuyên ngành không chỉ là nhiệm vụ trọng tâm của nhà trường mà còn là nhiệm vụ của từng giảng viên khi tham gia giảng dạy. Việc chỉ ra thực trạng tính tích cực học tập của học viên cao học không chỉ có ý nghĩa về mặt lý luận mà còn có ý nghĩa thực tiễn sâu sắc. Trong giai đoạn hiện nay, khi chúng ta đang tiến hành đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo để từng bước nâng cao chất lượng giáo dục ngang tầm khu vực và quốc tế. Do khuôn khổ thời gian nên nhóm tác giả chỉ chọn 5 ngành đại diện trong tổng số 11 ngành, cụ thể: ngành Quản lý giáo dục, các ngành Quản trị kinh doanh, ngành Phương pháp toán, ngành Khoa học máy tính và ngành Tài chính ngân hàng để nghiên cứu và phân tích tính tích cực trong học tập của học viên cao học hiện nay.

## **2. NHỮNG NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN TÍNH TÍCH CỰC HỌC TẬP CỦA NGƯỜI HỌC**

Quá trình dạy học đòi hỏi tính tích cực của người học, nếu người học không tích cực thì giảng viên khó phát huy tính chủ động, sáng tạo học tập giúp người học có thể chiếm lĩnh tri thức. Hiện nay, có khá nhiều nhà khoa học đã nghiên cứu về tính tích cực của người học, cụ thể như:

Tác giả Xôlôvâytrich.L.X (1975) một trong những nhiệm vụ của người học là thực hiện việc học tập. Tất cả những kiến thức và kỹ năng tự học mới thực sự là của bản thân hơn những điều mà học trên lớp. Tính tích cực học tập không chỉ

có vai trò quan trọng đối với chất lượng học tập mà còn có ảnh hưởng đến sự phát triển nhân cách của người học. Tác giả Kharlamôp (1979) đã nêu tính tích cực học tập quyết định trực tiếp đến chất lượng học tập của người học. Tính tích cực rất cần thiết cho mọi khâu của quá trình học tập. Để tích cực học tập, trước hết phải tự giác học tập, xem học tập là nhiệm vụ của bản thân mình. Tác giả đã nêu cần có sự phối hợp và sự liên hệ qua lại chặt chẽ giữa tác động bên ngoài của giáo viên thể hiện trong việc trình bày tài liệu, chương trình và tổ chức công tác học tập của học sinh và sự giải quyết vấn đề từ phía người học. Hiệu quả học tập của người học chịu ảnh hưởng của nhiều nhân tố như: mục đích, nội dung, phương pháp, cách thức tổ chức dạy học của giảng viên cũng như quá trình người học tự đề ra mục đích, lựa chọn nội dung, cách thức chiếm lĩnh tri thức và tự tổ chức hoạt động của mình như thế nào [7].

Tác giả Carroll E.Jzard (1992) bản chất của hoạt động học tập là một quá trình nhận thức tích cực nên người học muốn chiếm lĩnh được tinh hoa văn hóa của nhân loại, muốn tồn tại và phát triển trong nền kinh tế tri thức thì bản thân người học phải thực sự cầu thị, khát khao chiếm lĩnh tri thức, có nghị lực cao vượt qua mọi khó khăn để tự đề ra kế hoạch và thực hiện đến cùng mục đích đã đề ra. Tác giả Carrol.E.Jzard (1992) khi đề cập đến khía cạnh liên quan đến tính tích cực hóa của người học thì tác giả đã trình bày những yếu tố ảnh hưởng chi phối của cảm xúc con người với ý thức về sự tích cực trong học tập [1].

Nhóm tác giả Trần Bá Hoành, Phó Đức Hòa (2003) trong cuốn sách “Áp dụng dạy và học tích cực trong môn Tâm lý - giáo dục học”, các tác giả đã giới thiệu cơ sở lý luận, thực nghiệm, quy trình áp dụng dạy học tích cực ở nhà trường phổ thông cũng như đại học. Khái niệm tính tích cực nhận thức được đưa ra dựa trên cơ sở tiếp thu quan niệm của Kharlamop. Các tác giả xem hứng thú và tự giác là hai nhân tố tâm lý tạo nên tính tích cực. Tính tích cực là phẩm chất vốn có

của con người và được biểu hiện trong hoạt động. Tính tích cực học tập là sự cố gắng cao trong hoạt động học tập mà chủ yếu trong hoạt động nhận thức [6].

Tác giả Trương Thế Quang (2004) trong bài viết “phát huy tính tích cực nhận thức của người học trong quá trình học tập”, tác giả đã nêu ra để phát hiện được các người học có tính tích cực cần dựa vào một số dấu hiệu sau: người học có chú ý học tập không? Có hăng hái tham gia vào mọi hình thức hoạt động học tập không? Có hoàn thành những nhiệm vụ học tập được giao không? Có ghi nhớ tốt những điều đã học không?... Có hứng thú trong học tập không hay vì một ngoại lực nào đó mà phải học? Có quyết tâm và ý chí vượt khó trong học tập không? Mức độ của tính tích cực học tập thể hiện qua có tự giác học tập không? Thực hiện nhiệm vụ học tập theo yêu cầu tối thiểu hay tối đa? Tích cực nhất thời hay thường xuyên, liên tục? Có kiên trì, vượt khó hay không? [7].

Tác giả Đỗ Thị Công (2004) trong luận án “nghiên cứu tính tích cực học tập môn tâm lý học của học viên cao học Trường Đại học Sư phạm Hải Phòng”. Tác giả cho rằng tính tích cực học tập môn Tâm lý học của học viên cao học chịu sự chi phối của nhiều nhân tố, chủ quan và khách quan, trong đó nhân tố chủ quan là quyết định trực tiếp đến tính tích cực học tập của các em. Học là hoạt động tích cực, tự lực, sáng tạo của người học. Sức học, sức tự học, tự phát triển của người học là nội lực quyết định sự phát triển của bản thân người học. Tác động của giảng viên và của môi trường xã hội chỉ là ngoại lực hỗ trợ, thúc đẩy, xúc tác và tạo điều kiện thuận lợi cho người học. Để phát huy tính tích cực của học viên cao học, người giảng viên phải tổ chức quá trình dạy học có nội dung môn học hấp dẫn, phương pháp dạy học tích cực, hình thức tổ chức dạy học phong phú làm cho học viên cao học hiểu rằng muốn chiếm lĩnh được tri thức tâm lý học thì phải tự giác đề ra mục đích, tự tổ chức,

điều khiển hoạt động học tập của mình một cách khoa học [2].

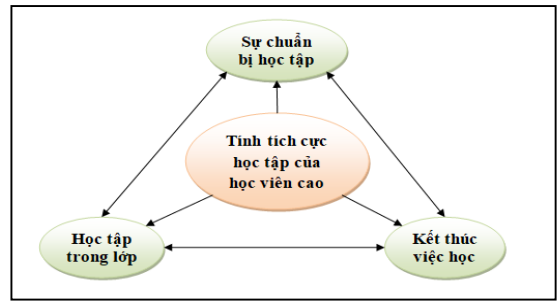
Tác giả Hetty Hofman, Pamela Wright (2005) cho rằng học tích cực, bước tiếp theo để tăng cường giáo dục y khoa tại Việt Nam, dự án Việt Nam – Hà Lan chỉ ra tăng cường giảng dạy hướng cộng đồng trong tám trường đại học y Việt Nam. Theo các tác giả thì người thầy phải có những hiểu biết về nhu cầu, động lực và sự hỗ trợ xã hội và phải tạo ra được một môi trường học tập có hiệu quả cho người học. Tác giả không chỉ rõ những nhân tố nào ảnh hưởng tới tính tích cực học tập của học viên cao học nhưng qua việc phân tích những lý thuyết về học tập, đưa ra những cơ sở của học tích cực, tuy nhiên, nhóm tác giả chưa chú trọng đến động cơ học tập và môi trường học tập của người học [3].

Nhóm tác giả Nguyễn Thu Hường (2005) thực hiện nghiên cứu “tìm hiểu tính tích cực trong học tập của người học đối với môn học”. Đây là đề tài nghiên cứu khoa học đạt giải người học nghiên cứu khoa học cấp bộ. Nhóm tác giả đã chỉ ra tính tích cực của người học nảy sinh trong quá trình học tập, nó lại chịu nhiều tác động khác nhau, nhưng nhìn chung, phụ thuộc vào những nhân tố sau: hứng thú; nhu cầu; động cơ; năng lực; ý chí; sức khỏe; môi trường. Trong những nhân tố trên, có những nhân tố có thể hình thành ngay nhưng có những nhân tố chỉ được hình thành qua một quá trình dài lâu dưới ảnh hưởng của rất nhiều tác động [5].

Tác giả Trần Lan Anh (2012) nghiên cứu về những yếu tố ảnh hưởng tới tính tích cực học tập của người học đại học đã nhận định khi tham gia vào quá trình học tập, người học nào cũng có những mục đích nhất định. Những người học càng tích cực thì càng có mục đích rõ ràng và có ý chí nỗ lực hết sức mình để đạt được mục đích đó thông qua những hành vi tích cực: đi nghe giảng đầy đủ, chăm tìm đọc tài liệu, giáo trình có liên quan đến nội dung học, chú ý tham gia thảo luận nhóm và phát biểu xây dựng bài [1].

**Tóm lại,** các công trình nghiên cứu trong nước và nước ngoài đã xem xét vấn đề tính tích cực trong học tập của người học thông qua các biểu hiện chủ động, độc lập sáng tạo của người học. Các tác giả khẳng định để phát huy được tính tự giác, năng động, sáng tạo của người học cũng như của từng cá nhân trong việc xác định nhiệm vụ và lựa chọn các biện pháp giáo dục. Tính tích cực trong học tập được nghiên cứu thông qua việc tự học mở mang thêm kiến thức, kỹ năng và thái độ, trong đó, người thầy giữ vai trò khuyến khích người học nhận ra rằng người học phải tự học và tự trau dồi những điều cần thiết với sự giúp đỡ của thầy. Tính tích cực trong học tập của người học đóng vai trò quan trọng, đặc biệt người học từ bậc đại học trở lên là nguồn nhân lực chất lượng cao của xã hội.

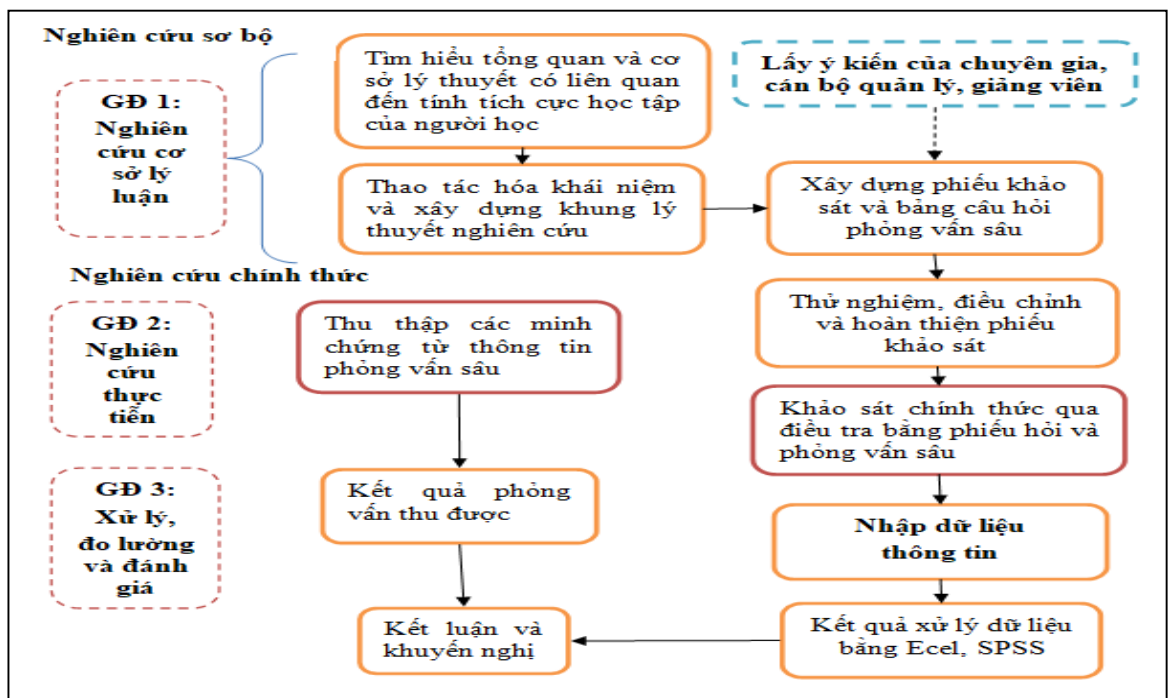
### 3. MÔ HÌNH NGHIÊN CỨU NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN TÍNH TÍCH CỰC HỌC TẬP CỦA HỌC VIÊN CAO HỌC



**Hình 1.** Khung lý thuyết nghiên cứu về tính tích cực học tập của học viên cao học

Bản thân mỗi người đều có nhu cầu học tập khác nhau, từ nhu cầu này mỗi người sẽ xây dựng cho mình một mục tiêu để vươn đến. Để đạt được mục tiêu đặt ra thì tính tích cực trong học tập được thể hiện qua các yếu tố như (hình 1): 1) sự chuẩn bị học tập; 2) học tập trên lớp; 3) kết thúc việc học. Tính tích cực trong học tập thể hiện qua việc chủ động dành thời gian cho học tập, đầu tư vào việc học tập, tạo động cơ học tập cao... đi kèm với tính chủ động trong học tập là phương pháp học tập và thái độ học tập.

### 4. QUY TRÌNH THIẾT KẾ NGHIÊN CỨU VÀ CHỌN MẪU KHẢO SÁT



**Hình 2.** Quy trình nghiên cứu tính tích cực trong học tập của học viên

Nghiên cứu kết hợp phương pháp nghiên cứu định tính và định lượng và được tiến hành 2 bước chính (hình 2): nghiên cứu sơ bộ và nghiên cứu chính thức. Trên cơ sở thăm dò ý kiến từ phía chuyên gia, cán bộ quản lý và giảng viên, nghiên cứu tiến hành xây dựng phiếu khảo sát ý kiến có liên quan đến tính tích cực trong học tập của học viên cao học trong quá trình học tập của bản thân. Điều tra thử nghiệm trên 80 học viên cao học sau khi đã xây dựng phiếu khảo sát để kiểm tra độ tin cậy và độ giá trị của phiếu khảo sát, trên cơ sở đó chỉnh sửa các câu hỏi chưa đạt yêu cầu.

## 5. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU TÍNH TÍCH CỰC HỌC TẬP CỦA HỌC VIÊN CAO HỌC

Trường Đại học Sài Gòn hiện tại có 11 ngành đào tạo cao học. Đề nghiên cứu tính tích cực trong học tập của học viên cao học, chúng tôi đã tiến hành chọn mẫu theo phương pháp phân tầng và theo cụm ở 5 ngành đại diện, tổng số phiếu phát ra là 280, thu vào 270 phiếu và sau khi nhập dữ liệu chiếm tỷ lệ 96,4%; **bao gồm:** ngành Quản lý giáo dục (135 học viên), ngành Quản trị kinh doanh (56 học viên), ngành Phương pháp toán (21 học viên), ngành Khoa học máy tính (12 học viên) và ngành Tài chính ngân hàng (46 học viên). **Các học** viên cao học này có sự khác nhau về giới tính, hộ khẩu thường trú trước khi nhập trường và khác nhau về kết quả học tập.

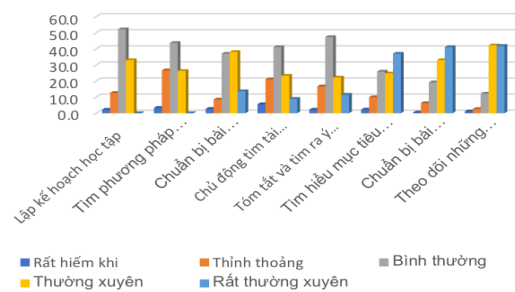
**Phiếu** khảo sát có 25 câu hỏi được thiết kế để tìm hiểu tính tích cực trong học tập của học viên cao học. Sau khi tiến hành phát và thu phiếu hỏi về, nhóm nghiên cứu chúng tôi đã tiến hành mã hóa các dữ liệu trên thang đo 5 mức, được tính với số điểm như sau:

Rất hiếm khi = 1 điểm; thỉnh thoảng = 2 điểm; bình thường = 3 điểm; thường xuyên = 4 điểm; rất thường xuyên = 5 điểm. Để đánh giá độ tin cậy của thang đo của phiếu hỏi, nhóm chúng tôi đã tiến hành phân tích độ tin cậy Cronbach Alpha, kết quả Cronbach Alpha = 0.803 đến gần 1. Điều này chứng tỏ thang đo dùng để đo lường thực trạng tính tích cực trong học tập

của học viên cao học là tốt.

### 5.1. Đánh giá sự chuẩn bị trước khi học phần bắt đầu

Sự chuẩn bị trước khi học phần bắt đầu (hình 3) gồm 8 nội dung. Kết quả khảo sát cho thấy hầu hết các học viên cao học có lập kế hoạch cho việc học tập, có chuẩn bị cho việc học tuy nhiên tỷ lệ này chưa cao: việc lập kế hoạch học tập và tìm phương pháp học tập phù hợp chỉ chiếm tỷ lệ bình thường khoảng 40%, còn mức độ thường xuyên chiếm tỷ lệ khoảng 20% đến 30%. Việc chủ động tìm tài liệu và bổ sung kiến thức mức độ thường xuyên khoảng 20%.



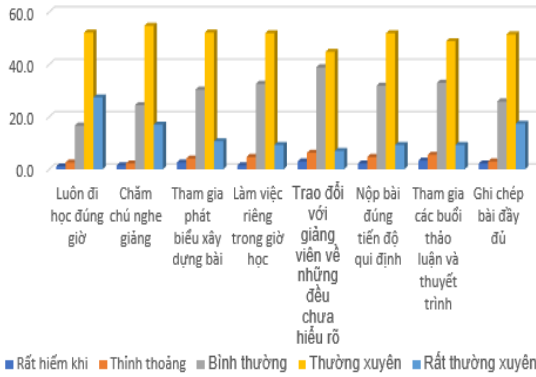
**Hình 3.** Thống kê về sự chuẩn bị trước khi học tập của học viên cao học

Việc chuẩn bị bài trước khi đến lớp và theo dõi những vấn đề có liên quan đến ngành học trên các phương tiện truyền thông đại chúng (cả tin tức trên internet) chiếm tỷ lệ thường xuyên và rất thường xuyên khá cao, điều này phù hợp với thực tế, vì đặc thù các học viên cao học là đối tượng có việc làm và việc học gắn với ngành nghề làm việc, họ sẽ quan tâm lĩnh vực ngành học trên các phương tiện truyền thông đại chúng nhằm phục vụ cho thuyết trình và làm đồ án.

### 5.2. Đánh giá việc học tập trong lớp của học viên cao học

Việc học tập trong lớp của học viên cao học (hình 4) gồm 8 nội dung. Kết quả khảo sát cho thấy mức độ thường xuyên trong các nội dung trên khá cao, tỷ lệ chăm chú nghe giảng và ghi chép bài đầy đủ có tỷ lệ thường xuyên trên 40%, đặc biệt tỷ lệ học viên đi học đúng giờ chiếm tỷ lệ thường xuyên và rất thường xuyên cao > 60%. Tỷ lệ học viên cao học tham gia các hoạt động

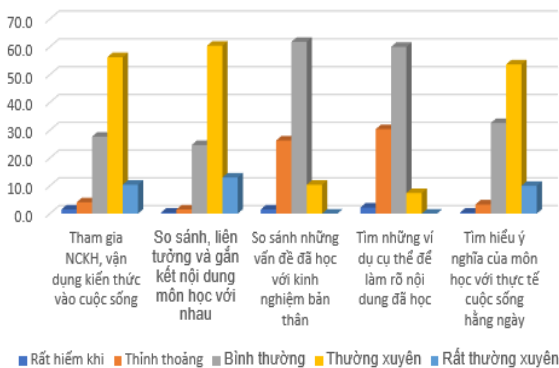
học tập trong lớp khá cao chiếm tỷ lệ > 40%. Điểm đáng lưu ý là làm việc trong giờ học được thực hiện ở mức độ thường xuyên > 50%.



**Hình 4.** Thống kê về việc học tập trong lớp của học viên cao học

Có thể kết luận việc học tập trong lớp của học viên cao học được thực hiện khá tốt và ở mức độ từ bình thường đến thường xuyên. Hạn chế lớn nhất là học viên còn làm việc riêng trong giờ học.

**5.3. Đánh giá việc học tập sau khi kết thúc học phần của học viên cao học**

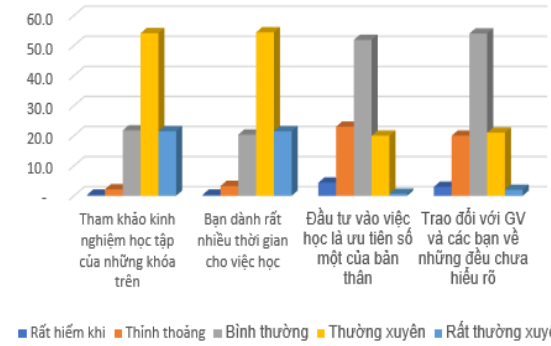


**Hình 5.** Thống kê việc học tập sau khi kết thúc học phần của học viên cao học

Việc học tập sau khi kết thúc học phần của học viên cao học (hình 5) được thể hiện qua 5 nội dung. Kết quả khảo sát cho thấy, 3 nội dung như: tham gia nghiên cứu khoa học, vận dụng kiến thức vào cuộc sống; so sánh, liên tưởng và gắn kết nội dung môn học với nhau; tìm hiểu ý nghĩa của môn học với thực tế cuộc sống hằng ngày chiếm tỷ lệ thường xuyên cao > 50%.

Riêng 2 nội dung so sánh những vấn đề đã học với kinh nghiệm bản thân và tìm những ví dụ cụ thể để làm rõ nội dung đã học có tỷ lệ bình thường khá cao gần 60%, trong khi tỷ lệ thường xuyên chiếm chưa đến 10%.

**5.4. Đánh giá tính tích cực trong học tập của học viên cao học**



**Hình 6.** Tính tích cực trong học tập của học viên cao học.

Tính tích cực trong học tập của học viên cao học (hình 6) gồm 4 nội dung. Kết quả khảo sát thu được cho thấy, hơn 50% học viên cao học thực hiện thường xuyên việc tham khảo kinh nghiệm học tập của những khóa trên và dành rất nhiều thời gian cho việc học. Hai nội dung ưu tiên việc học là số một và trao đổi với giáo viên về những điều chưa hiểu rõ mức độ bình thường cao > 50%. Tính tích cực của học viên cao học có nhưng chưa được thường xuyên như mong đợi. Học viên có tính tích cực sau khi kết thúc học phần ở mỗi học kỳ, vẫn còn một số hạn chế nhất định. Chưa đầu tư vào việc học là ưu tiên số một của bản thân và chưa trao đổi với giảng viên và các bạn về những điều chưa hiểu rõ.

**5.5. Đánh giá mối quan hệ giữa các hoạt động liên quan đến tính tích cực của học viên**

Nghiên cứu tiến hành gom biến theo 4 nhóm để đánh giá tính tích cực trong học tập của học viên cao học ở từng nhóm. Cụ thể đối với từng nhóm như sau: 1) sự chuẩn bị trước khi học tập gồm 5 tiêu chí đánh giá; 2) việc học tập trong lớp gồm 8 tiêu chí; 3) việc học tập khi kết thúc việc học gồm 5 tiêu chí; 4) tính tích cực trong học tập gồm 4 tiêu chí.

**Bảng 1.** Đánh giá các nội dung liên quan đến tính tích cực của học viên cao học

STT	Nội dung	Giá trị trung bình	Sai số chuẩn	Độ lệch chuẩn
1	Nhóm 1: sự chuẩn bị trước khi học tập	3,759	0,019	0,311
2	Nhóm 2: việc học tập trong lớp	3,694	0,031	0,504
3	Nhóm 3: việc học tập khi kết thúc việc học	3,755	0,028	0,459
4	Nhóm 4: tính tích cực trong học tập	3,933	0,040	0,653
Trung bình chung		3,785	0,0293	0,4815

Học viên cao học (bảng 1) ở các ngành đào tạo đang xét về sự chuẩn bị trước khi học tập; việc học tập trong lớp; việc học tập khi kết thúc việc học và tính tích cực trong học tập đạt ở mức bình thường (điểm trung bình khoảng 3,785 điểm, sai số chuẩn là 0,029 và độ lệch chuẩn là 0,48). Có thể nói tính tích cực trong học tập của học viên cao học của các ngành đang xét chưa thường xuyên mà chỉ đạt ở mức bình thường. Nghiên cứu tìm hiểu sự tương quan của các biến số trong mô hình, kết quả thu được như sau

(bảng 2): sự chuẩn bị trước khi học tập; việc học tập trong lớp; việc học tập khi kết thúc việc học có tương quan đến tính tích cực trong học tập của học viên cao học tại Trường Đại học Sài Gòn, cụ thể: chuẩn bị trước khi học tập có tác động đến tính tích cực là 0,287 tức 28,7%, việc học tập trong lớp tác động đến tính tích cực là 0,323 tức 32,3%; việc học tập khi kết thúc việc học có tương quan đến tính tích cực trong học tập của học viên là 0,357 tức 35,7%.

**Bảng 2.** Sự tương quan giữa các biến số trong nghiên cứu đánh giá tính tích cực trong học tập

Nội dung	Chuẩn bị học tập	Học tập trong lớp	Học tập khi kết thúc	Tính tích cực học tập
Chuẩn bị học tập	1,00	0,377**	0,378**	0,287**
Học tập trong lớp	0,377**	1,00	0,641**	0,323**
Học tập khi kết thúc	0,378**	0,641**	1,00	0,357**
Tính tích cực học tập	0,287**	0,323**	0,357**	1,00

\*\* . Correlation is significant at the 0.01 level (2-tailed)

**Bảng 3.** Sự tương quan giữa các biến số trong nghiên cứu đánh giá sự hài lòng

Số nhân tố	Các biến tác động (Mối tương quan)	Mức độ phù hợp
<b>03</b>	- Sự chuẩn bị trước khi học tập (0.331*) (Chuẩn bị) - Việc học tập trong lớp (0.159*) (Học tập trong lớp) - Việc học tập khi kết thúc học phần (0.312*) (Học tập kết thúc môn học)	0.404*
Mô hình hồi quy tuyến tính		
Tính tích cực = 0.930+ 0.331 x CB+ 0.159 x Học tập trong lớp + 0.312 x Học tập kết thúc môn học		

\*. Correlation is significant at the 0.05 level (2-tailed)

Mối tương quan giữa việc học tập trong lớp; việc học tập khi kết thúc học phần ảnh hưởng đến tính tích cực của học viên khá cao là 0,641 tức 64,1%. Tính tích cực trong học tập của học viên cao học thể hiện có mối tương quan thuận giữa các tiêu chí và tác động qua lại được giải thích > 30% với mức ý nghĩa 0,01, độ tin cậy 99%. Phân tích hồi quy tuyến tính cho thấy: tính tích cực của học viên cao học được quyết định bởi 3 nhân tố: sự chuẩn bị trước khi học tập ( $r = 0,331$ ); việc học tập trong lớp ( $r = 0,159$ ); việc học tập khi kết thúc học phần ( $r = 0,312$ ) được giải thích 40,4% với mức ý nghĩa là 0,05 với độ tin cậy là 95%. Trong tất cả các yếu tố thể hiện tính tích cực trong học tập của học viên cao học thì sự chuẩn bị trước khi học tập thể hiện rõ nét nhất tính tích cực của bản thân học viên chiếm 33,1%.

## 6. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

Qua kết quả nghiên cứu tính tích cực trong học tập của học viên cao học, có thể rút ra kết luận về tính tích cực trong học tập của học viên cao học tại Trường Đại học Sài Gòn ở mức bình thường. Để nâng cao tính tích cực học tập của học viên cao học tại Trường Đại học Sài Gòn, chúng tôi đề xuất 1 số kiến nghị sau: giảng viên dạy cho học viên cao học cách lập kế hoạch tự học nhằm thực hiện được các nhiệm vụ mà mục tiêu đề ra. Mỗi cá nhân khi xây dựng kế hoạch học tập cụ thể cần phải hiểu rõ mục tiêu và tính toán những bước đi thích hợp. Để học viên cao học có thể lập được kế hoạch học tập cho những hoạt động cụ thể thì giảng viên phải cung cấp một bảng kế hoạch giảng dạy cụ thể cho mỗi học phần. Học viên cao học dựa vào đó để định ra các công việc học tập của mình. Việc đặt kế hoạch cần chú ý cả những kế hoạch hoạt động trên lớp và cả những hoạt động của học viên cao học ngoài lớp. Giảng viên cần hướng dẫn kỹ năng đọc giáo trình, tài liệu tham khảo. Việc đọc sách cần được thực hiện nghiêm túc và tuân theo các yêu cầu sau: đọc có suy nghĩ; đọc có hệ thống; đọc có chọn lọc; đọc có ghi nhớ. Kỹ năng chọn lọc, sử dụng vốn kiến thức cũ để học kiến

thức mới: muốn nhận thức kiến thức mới có hiệu quả bắt buộc phải liên hệ các kiến thức cũ, các kiến thức khoa học liên ngành khác làm cơ sở cho hoạt động tư duy của người học. Kỹ năng này thúc đẩy quá trình nhận thức kiến thức mới cũng như việc tự học của người học. Trong quá trình hình thành và nâng cao tính tích cực cho học viên thì vai trò của người thầy là rất quan trọng. Giảng viên phải là người truyền lửa, muốn vậy, giảng viên cần phải đổi mới phương pháp dạy học tích cực. Tăng cường các hình thức dạy học nhóm, trao đổi thảo luận, nêu lên chính kiến của mình... Muốn đạt được điều này buộc học viên cao học phải nghiên cứu tài liệu, phân tích các vấn đề trên nhiều khía cạnh khác nhau để có thể tham gia đóng góp hoặc tranh luận để bảo vệ ý kiến của mình. Rèn luyện cho học viên cao học thói quen tìm tòi nghiên cứu, gắn kết lý thuyết với thực tiễn cuộc sống. Tính tích cực học tập sẽ giúp học viên cao học tự ý thức được việc học của mình, không quá phụ thuộc vào việc giảng dạy của giảng viên. Tăng khả năng tìm kiếm thông tin sẽ giúp học viên cao học củng cố kiến thức sâu và rộng từ internet, sách báo...

Mọi việc xung quanh học viên cao học đều có thể chỉ dẫn học viên cao học những kinh nghiệm, bài học quý giá. Để nâng cao tính tích cực trong học tập, học viên cao học nên tự đặt ra câu hỏi và tự tìm ra câu hỏi để trao đổi với giảng viên. Học theo hướng tiếp cận vấn đề nghiên cứu sẽ giúp học viên cao học hiểu vấn đề sâu hơn. Học viên cao học tự đặt câu hỏi sẽ khiến não tích cực làm việc, tích cực suy nghĩ và dễ dàng ghi nhớ thông tin khi kiểm tra được câu trả lời, học viên cao học sẽ càng tư duy nhanh hơn, nhạy hơn và việc tự học trở nên hứng thú hơn.

**Tóm lại**, với những kiến nghị xuất phát từ việc đánh giá tính tích cực trong học tập của học viên cao học, những kiến nghị này sẽ giúp các nhà quản lý và giảng viên Trường Đại học Sài Gòn nghiên cứu xem xét chọn lọc đề ra những phương hướng để nâng cao chất lượng giảng dạy và đào tạo tại Trường.



**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

- [1] Trần Lan Anh (2012), *Những yếu tố ảnh hưởng tới tính tích cực học tập của sinh viên đại học*, Luận văn thạc sĩ Đo lường và Đánh giá, Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [2] Đỗ Thị Công (2004), *Nghiên cứu tính tích cực học tập môn tâm lý học của sinh viên Đại học Sư phạm Hải Phòng*, Luận án Tiến sĩ Tâm lý học.
- [3] Hetty Hofman, Pamela Wright, Lê Thu Hoà và Nguyễn Hữu Cát biên dịch (2005), *Học tích cực - Bước tiếp theo để tăng cường giáo dục y khoa tại Việt Nam*, Dự án Việt Nam – Hà Lan: Tăng cường giảng dạy hướng cộng đồng trong tám trường đại học Y Việt Nam.
- [4] Lê Chi Lan (2017), *Điều chỉnh chương trình đào tạo phát huy năng lực người học đáp ứng chuẩn đầu ra*, Tạp chí Khoa học Quản lý giáo dục, Số 2.
- [5] Nguyễn Thu Hương (2005), *Tìm hiểu tính tích cực trong học tập của sinh viên đối với môn học*, Đề tài nghiên cứu khoa học, Đại học Sư phạm Hà Nội.
- [6] Trần Bá Hoàn, Phó Đức Hòa (2003), *Áp dụng dạy và học tích cực trong môn tâm lý giáo dục học*: Tài liệu dùng cho giảng viên sư phạm môn tâm lý giáo dục học, Nxb. Đại học Sư phạm Hà Nội.
- [7] Trương Thế Quang (2004), *Phát huy tính tích cực nhận thức của sinh viên trong quá trình học tập*. Nội san Khoa học và Đào tạo Trường Đại học Văn Lang.